

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI

KHOA VĂN HÓA DU LỊCH



**DU LỊCH KHÁM PHÁ VĂN HÓA VĂN MINH VIỆT
QUA NHỮNG DÒNG SÔNG CỎ**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Giảng viên hướng dẫn: TH.S.BÙI THANH THỦY

Sinh viên thực hiện : NGUYỄN DIỆU HƯƠNG

Lớp : VHDL 16C

Niên khóa : 2008 – 2012

HÀ NỘI 2012

MỤC LỤC

Phần mở đầu.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	5
2. Mục đích nghiên cứu.....	6
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	7
4. Tình hình nghiên cứu.....	8
5. Các phương pháp nghiên cứu	8
6. Bố cục đề tài.....	8
Chương 1: NHỮNG DÒNG SÔNG GẮN VỚI NỀN VĂN MINH VĂN HÓA VIỆT.....	9
1.1 Việt Nam đất nước những dòng sông	9
1.2. Sông Hồng, sông Mã, hai con sông mẹ của đất Việt cổ	13
1.2.1 Sông Hồng	13
1.2.2. Sông Mã	16
1.3 Văn hóa, văn minh Việt.....	20
Chương 2: KHÁM PHÁ VĂN HÓA VĂN MINH VIỆT QUA NHỮNG DÒNG SÔNG	23
2.1.2. Giá trị lịch sử	29
2.1.3.Giá trị văn hóa.....	41
2.2. Ý nghĩa của việc xây dựng chương trình du lịch tìm hiểu văn hóa,.....	61

2.3 Xây dựng chương trình du lịch khám phá văn hóa văn minh Việt qua các dòng sông cổ.....	65
2.3.1 Khảo sát lựa chọn các dấu tích lịch sử gắn liền với dòng sông	65
2.3.2 Kết nối tạo thành chương trình	66
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP ĐỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH KHÁM PHÁ VĂN HOÁ VĂN MINH VIỆT QUA CÁC DÒNG SÔNG CỔ TRÊN THỰC TẾ.....	72
3.1 Giải pháp chung	72
3.2 Giải pháp mang tính nghiệp vụ.....	77
3.2.1 Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hạ tầng cơ sở phục vụ du lịch	77
3.2.2 Giải pháp đối với doanh nghiệp lữ hành	80
3.2.3 Giải pháp về hướng dẫn viên.....	81
3.2.4. Tổ chức thực hiện chương trình	83
3.2.5 Phương thức quảng cáo chương trình du lịch	85
PHẦN KẾT LUẬN.....	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

Phần mở đầu

1. Lý do chọn đề tài

Nước Việt Nam có nhiều dòng sông lớn nhỏ, rộng hẹp khác nhau nhưng hầu như vùng, miền nào cũng có. Từ “Nước” trong Tiếng Việt có nghĩa là tổ quốc, lãnh thổ, quốc gia. Từ Bắc chí Nam đất nước hình chữ S có 2860 con sông. Với hệ thống các dòng sông và cảnh quan ven sông đa dạng đó là điều kiện để phát triển loại hình du lịch du ngoạn trên sông. Ngoài hệ thống con sông lớn như sông Hồng, sông Thái Bình, sông Tiền, sông Hậu, sông Đông Nai còn có rất nhiều dòng sông rải khắp cả nước như sông Gâm, sông Chảy, sông Luộc, sông Mã, sông Lam, sông Ngàn Phố, sông La, sông Gianh, sông Hiền Lương, sông Hương, sông Hàn, sông Trà Khúc, sông Xê rê phốc, sông Sài Gòn, sông Vàm Cỏ Đông... Vì vậy Việt Nam được xếp vào 1/10 quốc gia có mật độ sông cao nhất thế giới. Mỗi dòng sông như vậy gắn liền với cảnh quan làng xóm bờ đê trù phú bên sông. Mỗi một dòng sông mang một cảnh sắc riêng gắn liền với bao huyền thoại cổ tích, kỷ niệm của những lớp người sinh sống ven sông.

Và ngày nay khi quá trình đô thị hóa tăng nhanh, nhịp sống công nghiệp diễn ra mạnh mẽ khắp nơi, môi trường sống chật hẹp làm nảy sinh những nhu cầu về với thiên nhiên hòa mình vào không gian xanh. Hơn thế nữa là cùng với sự thay đổi không gian đó con người được khám phá tìm hiểu về lịch sử cội nguồn của dân tộc. Xuôi theo dòng chảy của sông du khách được tìm về những nơi còn gìn giữ được chút gì đó của nền văn hóa xưa những làng nghề có những ngôi chùa mái cong, cây đa bến nước, mái đình, những dấu tích di tích lịch sử mang trong mình cả bề dày dựng nước và giữ nước của dân tộc. Vừa đắm mình trong khung cảnh sông nước êm đềm cảm nhận được hơi thở không khí trong lành và ngắm nhìn những bãi mía, những

nuong dâu xanh vừa có thể thưởng ngoạn thẩm nhận những nét văn hóa, những tinh hoa của dân tộc Việt, những gì tạo nên bản sắc của người Việt, hun đúc khí phách anh hùng người Việt và một nền văn minh được hình thành từ sông nước cội nguồn của sự phát triển.

Phải chăng khẳng định rằng hệ thống sông ngòi là nguồn tài nguyên du lịch có giá trị. Ngành du lịch có thể khai thác để đáp ứng nhiều nhu cầu du khách tạo nên sự đa dạng về sản phẩm. Tuy nhiên cho đến nay, tiềm năng du lịch đặc sắc này còn chưa được khai thác xứng đáng và du lịch sông nước mới ở giai đoạn đầu của sự phát triển. Cũng đã có một số công ty du lịch đã triển khai chương trình du lịch trên sông như: tour du lịch sông Hồng, tour du lịch sông Hương, tour du lịch trên sông Sài Gòn... Vì vậy để góp phần làm cho du lịch đường thủy phong phú khai thác những giá trị to lớn của dòng sông nhất là vai trò của những dòng sông đối với sự hình thành các khu dân cư tạo nên những dấu ấn lịch sử, văn hóa, văn minh của dân tộc, tôi quyết định chọn đề tài: “Du lịch tìm hiểu lịch sử văn hóa, văn minh Việt qua những dòng sông cổ” Một chương trình du lịch mới mẻ giúp khách có thêm một lựa chọn mới để khám phá nét tinh hoa văn hóa Việt.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu những giá trị chứa đựng của những dòng sông để thấy được vai trò của dòng sông trong việc tạo nên văn hóa, văn minh người Việt.

Xây dựng chương trình du lịch khám phá văn hóa văn minh Việt qua những dòng sông.

Qua đó nhằm góp phần bảo tồn những giá trị cảnh quan những di tích lịch sử văn hóa ở bên sông.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những giá trị cảnh quan, lịch sử văn hóa của những dòng sông.

- Trong khuôn khổ của đề tài, để chứng minh sức hấp dẫn, giá trị tiềm ẩn của những dòng sông đối với sự phát triển du lịch, khóa luận tập trung nghiên cứu hai con sông là sông Hồng và sông Mã cùng với dấu tích vật chất và tinh thần mà chúng để lại với đoạn chảy ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ từ thời sơ sử tới thời kỳ phong kiến tự chủ chứng minh sự hình thành phát triển của dân tộc Việt.

Một số thuật ngữ sử dụng trong đề tài:

- Dòng sông cổ: Trên thế giới cũng như ở Việt Nam có nhiều con sông lớn nhỏ khác nhau. Nhưng không phải dòng sông nào cũng là dòng sông cổ. Cổ ở đây vừa có ý nghĩa về mặt thời gian nhưng đồng thời đó là nơi có con người đến tụ cư phát triển và tạo dựng văn hóa, văn minh của loài người.

- Thuật ngữ “văn hóa”: Trong cuốn *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, PGS.TSKH Trần Ngọc Thêm cho rằng: “ Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội của mình” [1, tr.27]

- Thuật ngữ văn minh: Từ điển Tiếng Việt của Viện ngôn ngữ học đưa ra khái niệm về văn minh: Văn minh là trình độ phát triển đạt đến mức nhất định của xã hội loài người, có nền văn hóa vật chất và tinh thần với những đặc trưng riêng [2, tr. 1101].

4. Tình hình nghiên cứu

Viết về dòng sông và những dấu tích vật chất và tinh thần đã được nhiều nhà khoa học nghiên cứu như: Dưới góc độ địa lý có cuốn “Thiên nhiên Việt Nam” của Lê Bá Thảo, tác giả Đỗ Phương Quỳnh với “Hà Nội đội bờ sông Hồng lịch sử văn học” dưới góc độ văn hóa, “Những nền văn hóa cổ đôi bờ sông Mã” của nhà xuất bản Thanh Hóa và nhiều cuốn tư liệu khác. Nhưng đưa dòng sông cùng với những dấu tích của chúng vào trong khai thác du lịch thì chưa có công trình nào nghiên cứu sâu hay mang tính chất chuyên biệt. Đây là một đề tài hoàn toàn mới.

5. Các phương pháp nghiên cứu

Đề tài đã sử dụng những phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp liên ngành du lịch, văn hóa, lịch sử, khảo cổ học
- Phương pháp nghiên cứu thống kê sơ tầm tài liệu
- Phương pháp nghiên cứu thực địa.
- Phương pháp nghiên cứu, phân tích tư liệu .

6. Bộ cục đề tài

Ngoài phần mở bài, nội dung, kết luận khóa luận được cấu trúc thành 3 chương:

Chương 1: Những dòng sông gắn với nền văn minh văn hóa Việt.

Chương 2: Du lịch khám phá văn minh văn hóa Việt cổ qua những dòng sông.

Chương 3: Giải pháp để triển khai chương trình du lịch khám phá văn hóa, văn minh Việt qua những dòng sông cổ trên thực tế

Tài liệu tham khảo

1. Toan Ánh (1969), *Phong tục Việt Nam*, Nhà sách khai trí Sài Gòn
2. Nguyễn Minh Hiền (2004), *Lễ cầu nước và chần thủy ở Hà Nội và các vùng phụ cận*, NXB Văn hóa Thông tin Hà Nội
3. Lê Thị La Hương (2004). *Thiết kế và thực hiện chương trình du lịch*, tạp chí du lịch Việt Nam
4. Vũ Tự Lập (1991), *Văn hóa và cư dân vùng đồng bằng sông Hồng*, NXB Khoa học xã hội Hà Nội
5. Trần Nhoãn (2008), *Tổng Quan Du lịch*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội
6. GS Trương Hữu Quýnh (2000), *Các nền văn minh trên đất nước Việt nam*, NXB Giáo dục Hà Nội
7. Đỗ Phương Quỳnh (2010), *Hà Nội đôi bờ sông Hồng lịch sử văn học*, NXB Giáo dục Hà Nội
8. Nguyễn San (2002), *Giáo trình cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục Hà Nội
9. Dương Văn Sáu (2008) , *Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam*, NXB Đại học quốc gia
10. Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, NXB thành phố Hồ Chí Minh, (1)
11. Lê Bá Thảo (2006), *Thiên nhiên Việt Nam*, NXB Khoa học kỹ thuật Hà Nội
12. Hà Văn Tấn (1995), *Theo dấu văn hóa cổ*, NXB Khoa học xã hội

13. Bùi Thanh Thủy (2009), *Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, NXB Đại học quốc gia
14. Trần Quốc Vượng (2006), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục Hà Nội
15. Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm*, NXB Văn hóa dân tộc- tạp chí văn hóa
16. Phan Văn Khánh (2003), *Những dòng sông Việt Nam*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội (3)
17. Đại cương lịch sử Việt Nam (2206), NXB Giáo Dục Hà Nội
18. *Những nền văn hóa cổ bên bờ sông Mã* (2008), NXB Thanh Hóa Hà Nội
19. *Nền văn minh sông Hồng xưa và nay* ,NXB Giáo dục Hà Nội
20. *Giáo trình Marketing Du Lịch* (2006), NXB Tổng Cục Du lịch Hà Nội
21. *Quy hoạch Du lịch (2008)*, NXB Giáo Dục Hà Nội
22. *Từ điển Tiếng Việt* (2004), NXB Đà Nẵng, tr1101 (2)
23. *Non nước Việt Nam (2009)*, Tổng Cục du lịch Việt Nam, Công ty in Tiên Bộ Hà Nội